

CÔNG TY CỔ PHẦN
DƯỢC TRUNG ƯƠNG 3

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số : 04/NQ-ĐHĐCĐ

Đà Nẵng, ngày 07 tháng 04 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023 CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC TRUNG ƯƠNG 3

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp hiện hành;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3;
- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị công ty;
- Căn cứ vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 số 03 BB-ĐHĐCĐ.2023 được tổ chức ngày 07/04/2023;

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và Phương hướng hoạt động năm 2023

Đại hội đã biểu quyết thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và Phương hướng hoạt động năm 2023 với 100% số phiếu biểu quyết tán thành (Báo cáo kèm theo).

Điều 2. Thông qua Báo cáo kết quả thực hiện năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023

Đại hội đã biểu quyết thông qua Báo cáo kết quả thực hiện năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 với 100% số phiếu biểu quyết tán thành (Báo cáo kèm theo).

Điều 3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022

Đại hội đã biểu quyết thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022 với 100% số phiếu biểu quyết tán thành (Báo cáo kèm theo).

Điều 4. Thông qua tờ trình báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022.

Đại hội đã biểu quyết thông qua tờ trình báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022 với 100% số phiếu biểu quyết tán thành.

Điều 5. Thông qua tờ trình dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2022 và một số chỉ tiêu tài chính năm 2023.

Đại hội đã biểu quyết thông qua qua tờ trình dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2022 và một số chỉ tiêu tài chính năm 2023 với 100% số phiếu biểu quyết tán thành, cụ thể như sau:



5.1. Thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2022

ĐVT: Triệu đồng

STT	Khoản mục	Số tiền
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	3.150
2	Quỹ đầu tư phát triển (trích 30% LNST)	945
3	Quỹ khen thưởng phúc lợi (trích 10% LNST)	315
4	Thưởng HĐQT, Ban kiểm soát (theo NQ ĐHĐCĐ năm 2022)	126
5	Chi trả cổ tức: 2%/vốn điều lệ	350
6	Lợi nhuận sau thuế còn lại chưa phân phối	1.414

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền Hội đồng quản trị quyết định danh sách chia thưởng cụ thể của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục để chi trả cổ tức cho các cổ đông theo đúng các quy định của pháp luật.

- Một số chỉ tiêu tài chính năm 2023

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2023	Tỷ lệ so với thực hiện năm 2022
1	Tổng doanh thu thuần	320.500	101%
2	Lợi nhuận trước thuế	4.150	106%
3	Lợi nhuận sau thuế	3.280	104%
4	Cổ tức	5%/ vốn điều lệ	250%
5	Trích Quỹ Đầu tư phát triển	30% LNST	100%
6	Trích Quỹ Khen thưởng Phúc lợi	10% LNST	100%

Điều 6. Thông qua tờ trình báo cáo chi trả thù lao, lương Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc và thư ký công ty năm 2022 và kế hoạch chi trả thù lao, lương Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc và thư ký công ty năm 2023

- 6.1. Báo cáo chi trả thù lao, lương Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc và thư ký công ty năm 2022.



Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ là 100% số phiếu biểu quyết tán thành việc chi trả thù lao, lương Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc và thư ký công ty năm 2022 đã tuân thủ đúng theo nội dung Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua.

6.2. Kế hoạch chi trả thù lao, lương, thưởng Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc và thư ký công ty năm 2023

Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100% số phiếu biểu quyết tán thành kế hoạch chi trả thù lao, lương, thưởng Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc và thư ký công ty năm 2023.

Điều 7. Thông qua tờ trình kế hoạch lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2023.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100% số phiếu biểu quyết tán thành tờ trình kế hoạch lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2023 cùng với lựa chọn của Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP.

Điều 8. Thông qua tờ trình miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị đối với ông Trần Anh Tuấn.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100% số phiếu biểu quyết tán thành việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị đối với ông Trần Anh Tuấn và giữ nguyên số lượng thành viên HĐQT của Công ty CP Dược Trung ương 3 năm 2023 là 04 người.

Điều 9. Điều khoản thi hành

Bản nghị quyết này đã được thông qua trước Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 của công ty Cổ phần Dược Trung ương 3 thông qua với 1.567.750 cổ phần tương ứng với 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại phiên họp ngày 07/04/2023.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký, thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và toàn thể cổ đông thi hành nghị quyết này theo thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ phù hợp với Quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty Cổ phần Dược trung ương 3.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHU TỌA**



Nguyễn Văn Khái

CÔNG TY CỔ PHẦN
DƯỢC TRUNG ƯƠNG 3

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số : 03/BB-ĐHĐCĐ.2023

Đà Nẵng, ngày 07 tháng 04 năm 2023

**BIÊN BẢN PHIÊN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC TRUNG ƯƠNG 3**

1. Thời gian và địa điểm:

- Tên Công ty : Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3
- Trụ sở chính : 115 Ngô Gia Tự, P. Hải Châu 1, Quận Hải Châu, Tp. Đà Nẵng
- Mã số doanh nghiệp : 0400102077
- Thời gian họp: Từ lúc 08 giờ 30 phút đến 10 giờ 30 phút, ngày 07/04/2023
- Địa điểm: Khách sạn Mừng Thanh Sông Hàn - 115 Nguyễn Văn Linh, P. Vĩnh Trung, Q.Hải Châu, Tp. Đà Nẵng

2. Thành phần tham dự phiên họp:

- Về dự phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3 bao gồm:
 - + Ông Nguyễn Văn Khải – Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3.
 - + Ông Trương Thoại Nhân – Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3.
 - + Ông Lê Văn Sơn - Chủ tịch HĐQT Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP
 - + Ông Đinh Xuân Hân - Tổng giám đốc Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP.
 - + Các ông, bà là thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3.
 - + Các ông, bà là thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3.
 - + Cùng các ông, bà là cổ đông và người đại diện cổ đông của Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3.
- Tổng số cổ đông tham dự trực tiếp và thông qua người đại diện: 23 người ; nắm giữ số cổ phần là 1.567.750 cổ phần tương đương với tỷ lệ 92% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết đang lưu hành của Công ty (Danh sách cổ đông và đại diện cổ đông tham dự phiên họp đính kèm theo biên bản này).

3. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và tuyên bố đã đủ điều kiện tiến hành phiên họp :

Đại hội đồng cổ đông đã nghe ông Nguyễn Thế Nam - Trưởng Ban Kiểm tra tư cách cổ đông, đọc báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông, trong đó:

- Tổng số cổ đông của công ty đã được Ban tổ chức triệp tập theo danh sách cổ đông là 127 cổ đông;

Số cổ đông tham dự trực tiếp và cử đại diện tham dự: 23 người, nắm giữ số cổ phần là 1.567.750 cổ phần, chiếm tỷ lệ 92% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Căn cứ quy định Luật Doanh nghiệp hiện hành, thay mặt Ban tổ chức Đại hội, Ông Nguyễn Thế Nam, Trưởng Ban Kiểm tra tư cách cổ đông tuyên bố phiên họp đủ điều kiện được tiến hành.

4. Bầu Đoàn chủ tọa, Ban thư ký và Ban Kiểm phiếu :

4.1. Chủ tọa cuộc họp cử thành viên Đoàn chủ tịch và Ban thư ký

- Ông Nguyễn Văn Khái, Chủ tịch HĐQT – Chủ tọa cuộc họp
- Ông Nguyễn Văn Khái cử thành viên đoàn chủ tịch gồm :
 - + Ông Trương Thoại Nhân, thành viên HĐQT
 - + Ông Nguyễn Huy Thanh, thành viên HĐQT

Đại hội đã biểu quyết thông qua thành viên Đoàn chủ tịch với kết quả như sau :

- + Số phiếu biểu quyết tán thành 100 %
- + Số phiếu biểu quyết không tán thành 0 %
- + Số phiếu biểu quyết không có ý kiến 0 %
- Ông Nguyễn Văn Khái đại diện cho Đoàn chủ tịch cử thành viên Ban thư ký gồm: Bà Đồng Huỳnh Khánh Hòa và bà Bùi Thị Thu Hằng.

4.2. Bầu Ban Kiểm phiếu :

Theo đề cử của chủ tọa, Đại hội đã biểu quyết thông qua Ban Kiểm phiếu gồm :

- Bà Trương Minh Nguyệt – Trưởng ban.
- Ông Phan Hoàng Định
- Bà Hoàng Thị Minh Tâm

Kết quả biểu quyết như sau :

- + Số phiếu biểu quyết tán thành 100 %
- + Số phiếu biểu quyết không tán thành 0 %
- + Số phiếu biểu quyết không có ý kiến 0 %

5. Thông qua chương trình Đại hội và Quy chế làm việc của Đại hội :

- Đại hội đã nghe ông Nguyễn Huy Thanh thay mặt Đoàn chủ tịch trình bày Chương trình Đại hội.

Kết quả biểu quyết như sau :

- + Số phiếu biểu quyết tán thành 100 %
 - + Số phiếu biểu quyết không tán thành 0%
 - + Số phiếu biểu quyết không có ý kiến 0 %
- Tiếp đến Đại hội đã nghe ông Nguyễn Huy Thanh trình bày Quy chế làm việc tại Đại hội.

Kết quả biểu quyết như sau :

- + Số phiếu biểu quyết tán thành 100 %
- + Số phiếu biểu quyết không tán thành 0 %
- + Số phiếu biểu quyết không có ý kiến 0 %

6. Những nội dung được trình bày tại cuộc họp

6.1. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị 2022 và Phương hướng hoạt động năm 2023

Ông Nguyễn Văn Khái thay mặt cho Hội đồng quản trị báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và Phương hướng hoạt động năm 2023.

6.2. Báo cáo kết quả thực hiện năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Ban điều hành

Ông Trương Thoại Nhân thay mặt cho Ban điều hành báo cáo kết quả thực hiện năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.

6.3. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022

Bà Ngô Thị Thu Hiền thay mặt cho Ban Kiểm soát báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022.

6.4. Tờ trình Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022

Ông Trương Thoại Nhân thay mặt Ban điều hành đọc tờ trình thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022.

6.5. Tờ trình Dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2022 và Một số chỉ tiêu tài chính năm 2023

Ông Trương Thoại Nhân thay mặt Đoàn Chủ tịch đọc tờ trình dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2022 và Một số chỉ tiêu tài chính năm 2023.

6.6. Tờ trình Báo cáo chi trả thù lao, lương Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc và thư ký công ty năm 2022 và Kế hoạch chi trả thù lao, lương, thưởng Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc và thư ký công ty năm 2023

	<p>dựng nhà máy mới với quy mô phù hợp với tình hình tài chính, số đăng ký và thị trường hiện tại.</p> <p>Chúc quý cổ đông sức khỏe, chúc Đại hội thành công và công ty CP Dược TW3 ổn định, phát triển hơn nữa trong thời gian đến.</p>	
--	--	--

7.2. Đại hội biểu quyết các nội dung

7.2.1. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và Phương hướng hoạt động năm 2023

Kết quả biểu quyết như sau :

- Số phiếu biểu quyết tán thành : 100 %
- Số phiếu biểu quyết không tán thành : 0%
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến : 0 %

7.2.2. Báo cáo kết quả thực hiện năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Ban điều hành

Kết quả biểu quyết như sau :

- Số phiếu biểu quyết tán thành : 100 %
- Số phiếu biểu quyết không tán thành : 0%
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến : 0 %

7.2.3. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022

Kết quả biểu quyết như sau :

- Số phiếu biểu quyết tán thành : 100 %
- Số phiếu biểu quyết không tán thành : 0%
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến : 0 %

7.2.4. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022

Kết quả biểu quyết như sau:

- Số phiếu biểu quyết tán thành : 100 %
- Số phiếu biểu quyết không tán thành : 0%
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến : 0 %

7.2.5. Dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2022 và Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu năm 2023

- Thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2022

ĐVT: Triệu đồng

STT	Khoản mục	Số tiền
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	3.150
2	Quỹ đầu tư phát triển (trích 30% LNST)	945
3	Quỹ khen thưởng phúc lợi (trích 10% LNST)	315
4	Thưởng HĐQT, Ban kiểm soát (theo NQ ĐHĐCĐ năm 2022)	126
5	Chi trả cổ tức: 2%/vốn điều lệ	350
6	Lợi nhuận sau thuế còn lại chưa phân phối	1.414

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền Hội đồng quản trị quyết định danh sách chia thưởng cụ thể của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục để chi trả cổ tức cho các cổ đông theo đúng các quy định của pháp luật.

Một số chỉ tiêu tài chính năm 2023

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2023	Tỷ lệ so với thực hiện năm 2022
1	Tổng doanh thu thuần	320.500	101%
2	Lợi nhuận trước thuế	4.150	106%
3	Lợi nhuận sau thuế	3.280	104%
4	Cổ tức	5%/ vốn điều lệ	250%
5	Trích Quỹ Đầu tư phát triển	30% LNST	100%
6	Trích Quỹ Khen thưởng Phúc lợi	10% LNST	100%

Kết quả biểu quyết như sau :

- Số phiếu biểu quyết tán thành : 100 %
- Số phiếu biểu quyết không tán thành : 0%
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến : 0 %

7.2.6. Báo cáo mức chi trả thù lao, lương, thưởng cho Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc và thư ký Công ty năm 2022 và kế hoạch chi trả thù lao, lương năm 2023

- Mức chi trả thù lao, lương Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc và Thư ký công ty năm 2022: đã tuân thủ đúng theo nội dung Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua.
- Kế hoạch chi trả thù lao, lương, thưởng Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc và thư ký công ty năm 2023:

Thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát

STT	Chức danh	Không chuyên trách (đồng/người/tháng)
	Hội đồng quản trị	
1	Chủ tịch HĐQT	6.000.000
2	Thành viên HĐQT	4.000.000
II	Ban kiểm soát	
1	Trưởng BKS	4.000.000
2	Thành viên BKS	2.000.000

- Lương Tổng giám đốc: 40.000.000 đồng/ tháng
- Thù lao Thư ký công ty: 2.000.000 đồng/ tháng
- Thưởng cho HĐQT, Ban Kiểm soát và Tổng giám đốc nếu lợi nhuận sau thuế đạt hoặc vượt kế hoạch Đại hội đồng cổ đông năm 2023 thông qua: 5% lợi nhuận sau thuế đạt kế hoạch và 10% phần lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch.

Kết quả biểu quyết như sau :

- Số phiếu biểu quyết tán thành : 100 %
- Số phiếu biểu quyết không tán thành : 0%
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến : 0 %

7.2.7. Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2023

Đại hội đã biểu quyết thông qua tờ trình kế hoạch lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2023 cùng với lựa chọn đơn vị kiểm toán của Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP.

Kết quả biểu quyết như sau :

- Số phiếu biểu quyết tán thành : 100 %
- Số phiếu biểu quyết không tán thành : 0 %
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến : 0 %

7.2.8. Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị đối với ông Trần Anh Tuấn.

Đại hội đã biểu quyết thông qua miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị đối với ông Trần Anh Tuấn và giữ nguyên số lượng thành viên HĐQT của Công ty CP Dược Trung ương 3 năm 2023 là 04 người.

Kết quả biểu quyết như sau :

- Số phiếu biểu quyết tán thành : 100 %
- Số phiếu biểu quyết không tán thành : 0 %
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến : 0 %

8. Bế mạc Đại hội

Bà Đồng Huỳnh Khánh Hòa thay mặt Ban Thư ký đọc dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2023.

Kết quả biểu quyết thông qua Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông:

- Số phiếu biểu quyết tán thành : 100 %
- Số phiếu biểu quyết không tán thành : 0 %
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến : 0 %

Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty CP Dược Trung ương 3 kết thúc vào hồi 10 giờ 30 cùng ngày.

BAN THƯ KÝ



Đồng Huỳnh Khánh Hòa



Bùi Thị Thu Hằng



Nguyễn Văn Khải

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2022
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2023**

Căn cứ các quy định của pháp luật liên quan, quy định tại Điều lệ của Công ty CP Dược Trung ương 3, Hội đồng quản trị kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông hoạt động của HĐQT năm 2022, Kế hoạch hoạt động và nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty CP Dược Trung ương 3 như sau:

- Tên công ty đại chúng: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC TRUNG ƯƠNG 3
- Địa chỉ trụ sở chính: 115 Ngô Gia Tự, P. Hải Châu I, Q. Hải Châu, Đà Nẵng
- Điện thoại (Fax): (0236) 3822 767 Email: duoctw3@gmail.com
- Vốn điều lệ: 17.500.000.000 đồng. (Mười bảy tỷ, năm trăm triệu đồng)

I. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022:

1. Đánh giá chung:

a. Thuận lợi:

- HĐQT luôn đề cao sự đồng thuận, nhất trí trong việc xây dựng chính sách, quyết định chủ trương của HĐQT về kế hoạch sản xuất kinh doanh, tổ chức bộ máy, luôn lắng nghe và đề cao ý kiến của các thành viên HĐQT, Ban Điều hành trong việc đề ra các giải pháp và tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT, điều hành sản xuất kinh doanh có hiệu quả.

- Công ty có Nhà máy tân dược Non-Betalactam đạt chuẩn GMP-WHO, dây chuyền thực phẩm bảo vệ sức khỏe đạt tiêu chuẩn GMP và kho hàng hóa đạt chuẩn GSP.

- Có hệ thống khách hàng, nhân viên và trình dược viên, cộng tác viên của công ty bao phủ trên toàn quốc.

b. Khó khăn:

- Trong nửa đầu năm 2022, đại dịch Covid 19 vẫn ảnh hưởng rất lớn đến tình hình đời sống, kinh tế xã hội nói chung và tình hình sản xuất kinh doanh tại công ty nói riêng, từ nửa sau năm 2022 cùng với chính sách sống chung với dịch của chính phủ.

- Máy móc thiết bị: Phần lớn các thiết bị đã cũ, chưa phát huy tính hiệu quả và công suất của nhà máy. Một số công đoạn sản xuất hầu như đều làm thủ công, cần đầu tư thêm một số máy móc thiết bị tự động hóa.

- Hệ thống phụ trợ đều đã cũ, được cải tạo nhiều lần. Đặc biệt hệ thống điều hòa không khí có nguy cơ hư hỏng nặng, không còn phù hợp với điều kiện hiện tại.

- Danh mục sản phẩm ít: tính đến hết năm 2022, chỉ có 24 số đăng ký thuốc còn hạn, ngoài ra 35 số đăng ký đã được gia hạn trong năm, hết hạn vào thời điểm 31/12/2022.

Vì vậy, HĐQT và Tổng giám đốc đã gặp không ít khó khăn trong quản trị, điều hành để vừa duy trì sản xuất kinh doanh vừa đảm bảo thu nhập, cuộc sống cho toàn thể cán bộ công nhân viên Công ty. Tuy nhiên với sự nỗ lực của HĐQT, Tổng giám đốc và tập thể người lao động Công ty đã cố gắng khắc phục các khó khăn, tình hình sản xuất, kinh doanh dần ổn định và đạt được những thành tựu đáng khích lệ.

2. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

Hiện tại HĐQT nhiệm kỳ 2020-2025 đã được kiện toàn gồm 5 thành viên như sau:

- Ông Nguyễn Văn Khải – Chủ tịch HĐQT
- Ông Trương Thoại Nhân – TV HĐQT, Tổng giám đốc
- Ông Trần Anh Tuấn – TV HĐQT
- Ông Nguyễn Huy Thanh – TV HĐQT
- Bà Trần Thị Minh – TV HĐQT

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Nguyễn Văn Khải	4/4	100%	
2	Trương Thoại Nhân	4/4	100%	
3	Trần Anh Tuấn	2/4	50%	Ủy quyền cho ông Nguyễn Huy Thanh
4	Nguyễn Huy Thanh	4/4	100%	
5	Trần Thị Minh	4/4	100%	

3. Các Nghị quyết/ Quyết định của Hội đồng quản trị năm 2022

Các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị luôn bám sát tình hình thực tế của Công ty, có sự đồng thuận cao của các thành viên trong Hội đồng quản trị. Các cuộc họp HĐQT, lấy ý kiến bằng văn bản được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật và điều lệ của Công ty. Trong năm 2022, HĐQT đã tổ chức 4 phiên họp và kết hợp với lấy ý kiến bằng văn bản để định hướng, chỉ đạo, xem xét quyết định các công việc trong thẩm quyền của HĐQT, tập trung vào các nhóm vấn đề chính như sau:

- Nghị quyết thống nhất việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm

2022.

- Nghị quyết về việc mua lại cổ phiếu ưu đãi cam kết làm việc lâu dài cho doanh nghiệp tại thời điểm cổ phần hóa của người lao động khi chấm dứt hợp đồng lao động trước thời gian cam kết để làm cổ phiếu quỹ năm 2022.

- Nghị quyết về việc nhất thông qua việc thực hiện giao dịch tín dụng (theo một hoặc nhiều hoặc đồng thời các hình thức cấp tín dụng: cho vay ngắn hạn, trung hạn, bảo lãnh, phát hành thư tín dụng, chiết khấu, bao thanh toán...) và thông qua các Hợp đồng có liên quan giữa Công ty và Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh Đà Nẵng với số tiền tối đa là 53.143.000.000 đồng.

- Nghị quyết và quyết định về việc bổ nhiệm bà Trần Đàm Thị Việt giữ chức vụ Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3 từ ngày 15/12/2022.

- Nghị quyết về việc thông qua Báo cáo của Ban Điều hành ước thực hiện kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và khảo sát, nghiên cứu và phân tích đánh giá thêm tính khả thi, thời điểm triển khai dự án xây mới dây chuyền sản xuất hormone.

- Nghị quyết về việc thực hiện đầu tư sửa chữa, cải tạo các hạng mục phục vụ công tác xét duyệt tiêu chuẩn GMP bao gồm sửa chữa, cải tạo nhà máy tân dược và dây chuyền cao xoa, thuốc nước dùng ngoài.

- Nghị quyết về việc giao Ban điều hành nghiên cứu lại về các vấn đề liên quan đến dự án đầu tư xây dựng Kho giai đoạn 2 tại Hòa Minh, đánh giá hiệu quả dự án.

Các thành viên HĐQT tham dự đầy đủ các cuộc họp HĐQT, trả lời phiếu lấy ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản và thực hiện nhiệm vụ của thành viên HĐQT đúng theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty.

4. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác:

HĐQT tiếp tục hoạt động giám sát đối với Tổng giám đốc theo Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị quy định cụ thể quyền hạn, nghĩa vụ cũng như mối liên hệ giữa HĐQT và Tổng giám đốc. Tổng giám đốc thực hiện đúng theo chế độ các báo hàng tháng và hàng quý, thực hiện đúng với chức năng nhiệm vụ được quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

Tại các cuộc họp thường kỳ, HĐQT đã giám sát và đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của Tổng giám đốc, các cán bộ quản lý về kế hoạch sản xuất kinh doanh và các vấn đề quan trọng của Công ty.

5. Những kết quả đạt được:

 Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022:

Năm 2022 là năm có nhiều khó khăn, biến động đối với tình hình kinh tế, xã hội của cả nước nói chung và ngành dược nói riêng khi vừa phải đối mặt với đại dịch Covid-19 vừa tập trung phục hồi sau dịch, cùng tới tình hình chính trị, xã hội trên thế giới nhiều biến động ảnh hưởng đến đất nước.

Tuy nhiên, với sự nỗ lực của HĐQT, Ban Tổng giám đốc và người lao động công ty trong công tác quản trị, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như sắp xếp, bố trí nhân sự phù hợp,... đã đưa công ty vượt qua khó khăn.

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 đã hoàn thành kế hoạch đề ra với doanh thu thuần là 317 tỷ đồng, đạt 144% so với thực hiện năm 2021 và bằng 113% so với kế hoạch năm 2022. Lợi nhuận trước thuế năm 2022 đạt 3,9 tỷ đồng, tăng 32% so với năm 2021 và đạt 112% kế hoạch đề ra. Lợi nhuận sau thuế đạt 3,15 tỷ đồng, tăng 30% so với năm 2021 và vượt 17% kế hoạch năm 2022 đề ra.

Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	Tỷ lệ %	
					So với NT	So với KH
1. Doanh thu	tr.đ	220.418	280.000	317.728	144%	113%
- Doanh thu hàng sản xuất	tr.đ	72.436	75.000	93.801	129%	125%
- Doanh thu hàng dịch vụ thầu	tr.đ	18.761	75.000	89.846	479%	120%
- Doanh thu từ bán hàng và ủy thác NK	tr.đ	129.219	130.000	133.423	103%	103%
- Doanh thu khác	tr.đ			656		
2. Lợi nhuận trước thuế	tr.đ	2.965	3.500	3.928	132%	112%
3. Lợi nhuận sau thuế	tr.đ	2.419	2.700	3.150	130%	117%
4. Mức chia cổ tức	%	0	5	2	100%	40%

✚ Nhà máy sản xuất tân dược đã được Cục quản lý Dược kiểm tra, cấp giấy chứng nhận đạt GMP vào tháng 8/2022 và kho dược cấp tiêu chuẩn GSP vào tháng 5/2022.

✚ Kiện toàn bộ máy quản lý, điều hành: Trong năm 2022 Công ty cũng đã rà soát và kiện toàn lại bộ máy nhân sự quản lý, điều hành phù hợp với yêu cầu như: Tổ chức, sắp xếp lại hoạt động kinh doanh và nhân sự của Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh; bổ nhiệm Kế toán trưởng và các nhân sự khác.

✚ Từng bước hoàn thiện và đảm bảo tuân thủ quy trình sản xuất kinh doanh, hoạt động sản xuất dần đi vào ổn định.

✚ Hệ thống kinh doanh, đặc biệt là bộ phận thầu – kinh doanh được củng cố và đi vào phát triển.

6. Lương và thù lao của Hội đồng quản trị năm 2022

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2022, mức lương thù lao chi trả cho HĐQT là :

STT	Chức danh	Không chuyên trách (đồng/người/tháng)
1	Chủ tịch HĐQT	6.000.000
2	Ủy viên HĐQT	4.000.000

Tổng mức chi trả lương và thù lao cho HĐQT năm 2022 là: 252.000.000 đồng.

II. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2023:

Năm 2023 được dự báo sẽ là một năm khó khăn khi sự thay đổi trong xu hướng tiêu dùng của ngành dược cùng những tác động từ làn sóng suy thoái kinh tế, chính trị trên toàn cầu và hơn nữa đó là sức cạnh tranh thị trường ngày một lớn khiến Công ty gặp nhiều khó khăn. HĐQT và Ban điều hành sẽ tiếp tục tiến hành phân tích dữ liệu và đề ra kế hoạch ngắn hạn, trung hạn, dài hạn, xây dựng kế hoạch cho năm 2023 và kế hoạch cho những năm sắp đến của nhiệm kỳ 2020-2025.

1. Đánh giá chung về tình hình sản xuất kinh doanh của năm 2023:

a. Thuận lợi:

- Có nhà máy tân dược Non -Betalactam đạt chuẩn GMP, dây chuyền thực phẩm bảo vệ sức khỏe đạt tiêu chuẩn GMP, kho đạt chuẩn GSP làm tiền đề phát triển sản xuất kinh doanh trong năm 2023.

- Tính đến tháng 3/2023 công ty có 24 số đăng ký còn hạn và hơn 20 số đăng ký vừa mới được gia hạn tới 31/12/2024 theo quyết định của Bộ Y tế trong tháng 2 và tháng 3/2023 vừa qua.

- Có hệ thống khách hàng, nhân viên và trình dược viên, cộng tác viên của công ty bao phủ tương đối trên toàn quốc và mảng hàng dịch vụ thầu đã được dần hoàn thiện, đi vào ổn định.

b. Khó khăn:

- Khó khăn về nguồn vốn: nguồn vốn Điều lệ của Công ty quá thấp, hiện có 17,5 tỷ đồng. Do đó, nguồn vốn lưu động của Công ty hoàn toàn không có, nên phụ thuộc toàn bộ vào nguồn vốn vay ngân hàng. Năm 2023 dự kiến sẽ gặp nhiều khó khăn do chính phủ đang có những chính sách thắt chặt tiền tệ như tăng lãi suất cho vay, khóa room tín dụng và dự kiến sẽ tiếp tục kéo dài. Trong khi nguồn vốn kinh doanh công ty eo hẹp, dòng tiền vừa phải phân bổ cho việc mua hàng để cung cấp kịp thời cho các gói thầu đã trúng trong năm 2021, 2022 và phân bổ dòng tiền cho thanh toán cho nhà cung cấp nguyên liệu đầu vào.

- Việc tỷ giá ngoại tệ tăng lên làm giá trị nguyên vật liệu chính, đa phần là nguyên liệu nhập khẩu đồng loạt tăng mạnh làm chi phí nguyên vật liệu đầu vào tăng cao.

- Danh mục sản phẩm sản xuất của Công ty rất ít, chưa đa dạng và không có nhiều lợi thế trong sản xuất kinh doanh. Công tác nghiên cứu sản phẩm mới của

Công ty rất yếu, việc đăng ký và gia hạn gặp nhiều khó khăn, hạn chế.

- Máy móc thiết bị: Phần lớn các thiết bị đã cũ, lạc hậu, công suất không đảm bảo phục vụ sản xuất, chưa phát huy tính hiệu quả và công suất của nhà máy. Một số công đoạn sản xuất hầu như đều làm thủ công, cần đầu tư thêm một số máy móc thiết bị tự động hóa.

- Hệ thống phụ trợ đã cũ, đặc biệt hệ thống điều hòa không khí được cải tạo nhiều lần, có nguy cơ hư hỏng nặng, không đáp ứng đủ công suất hiện tại, cần phải được đầu tư nâng cấp.

- Việc phủ sóng thần tốc của các chuỗi nhà thuốc lớn như Long Châu, An Khang và Pharmacity khiến cho cạnh tranh trong kênh bán hàng OTC trở nên khốc liệt, công tác bán hàng OTC dự kiến sẽ gặp nhiều khó khăn.

- Năm 2023, chi phí thuê đất tại tất cả các cơ sở tăng lên rất cao, buộc công ty phải đưa ra nhiều phương án nhằm tối ưu hóa đất thuê.

- Đối với dự án Hòa Minh đã đi vào hoạt động, tuy nhiên hiện chỉ có nhà kho cho thuê, khu văn phòng vẫn đang tìm đối tác cho thuê trong khi tiền thuê đất vẫn phải chi trả hàng năm.

2. Một số chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023:

Với những đánh giá, phân tích như trên, Công ty dự kiến một số chỉ tiêu kế hoạch năm 2023 như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2023	So với NT (%)
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	tr. đồng	320.800	101%
	- Doanh thu hàng sản xuất	tr. đồng	98.000	104%
	- Doanh thu hàng dịch vụ thầu	tr. đồng	92.000	102%
	- Doanh thu khác	tr. đồng	800	122%
	- Doanh thu hàng ủy thác NK	tr. đồng	130.000	97%
2	Lợi nhuận trước thuế	tr. đồng	4.150	106%
3	Lợi nhuận sau thuế	tr. đồng	3.280	104%
4	Mức chia cổ tức	%	5%	250%

3. Các nhiệm vụ trọng tâm:

HDQT tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện tốt các chủ trương, định hướng của Công ty, tạo mọi điều kiện thuận lợi để Ban Điều hành hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Phát triển danh mục sản phẩm. Duy trì và gia tăng sản lượng các mặt hàng chủ lực và có tiềm năng.

- Đẩy mạnh sản xuất kinh doanh; mở rộng và phát triển thị trường; đẩy mạnh phát triển thị trường OTC; tập trung tham gia đấu thầu và nhận ủy quyền thầu trên phạm vi toàn quốc.

- Đẩy mạnh công tác giám sát quản trị chất lượng sản phẩm. Tiếp tục hoàn thiện các Quy trình sản xuất, quy chế quản trị, điều hành. Xây dựng các định mức kinh tế kỹ thuật để quản lý sản xuất kinh doanh có hiệu quả.

- Tìm kiếm nguồn nguyên liệu ổn định, hợp lý nhằm đảm bảo ổn định chất lượng sản phẩm, giảm giá thành sản phẩm.

4. Các giải pháp thực hiện:

Để hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023, Công ty sẽ triển khai thực hiện bằng các giải pháp cụ thể:

- Chú trọng công tác đăng ký hồ sơ để tăng danh mục hàng sản xuất. Đầu tư nghiên cứu phát triển sản phẩm mới phục vụ cho nhu cầu xã hội. Đồng thời lưu ý công tác kê khai và kê khai lại giá đảm bảo hiệu quả kinh doanh.

- Rà soát, đánh giá tìm kiếm nhà cung ứng mới để tối ưu nguồn cung ứng, lựa chọn các nhà cung cấp ổn định nguyên liệu đầu vào đảm bảo chất lượng, giá cả hợp lý nhằm đảm bảo ổn định chất lượng sản phẩm, giảm giá thành, tăng năng suất lao động.

- Đầu tư bổ sung máy móc thiết bị sản xuất. Hoàn thiện và tăng cường kiểm soát quy trình sản xuất, tối ưu hóa quá trình sản xuất, giảm thiểu hao hụt nguyên, nhiên vật liệu, đảm bảo chất lượng sản phẩm.

- Đẩy mạnh công tác bán hàng: Tăng cường công tác bán hàng OTC bao phủ cả nước, ETC được mở rộng hơn, tìm thêm các đối tác gia công tại nhà máy để tăng doanh số, giải quyết việc làm cho người lao động.

- Tăng cường liên kết, hợp tác kinh doanh với các Công ty, đơn vị có thế mạnh về tài chính, về khách hàng và marketing để đẩy nhanh việc bán các sản phẩm mới nhằm quảng bá thương hiệu, hình ảnh Công ty.

- Nâng cao hiệu quả sử dụng vốn. Xây dựng kế hoạch tài chính, tìm kiếm nguồn vốn khả thi, phù hợp với tình hình thực tế để đầu tư mở rộng sản xuất và thực hiện các mục tiêu chiến lược của Công ty.

- Tiếp tục rà soát và hoàn thiện các Quy trình sản xuất, quy trình nghiệp vụ, quy chế quản lý điều hành cho phù hợp với điều kiện thực tế của Công ty. Tăng cường giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh và việc tuân thủ các nội quy, quy chế, các nghị quyết, quyết định của HĐQT, kịp thời phát hiện các sai sót để khắc phục. Phát huy hơn nữa tính tích cực, chủ động của bộ máy điều hành, nâng cao tinh thần trách nhiệm của người lao động.

- Củng cố công tác nhân sự, tiền lương: Cải tiến công tác nhân sự, tiền lương,

thường, gắn với cơ chế phân cấp phân quyền hợp lý, từng bước điều chỉnh tăng lương cho người lao động. Tuyển dụng, bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc, sắp xếp bố trí nhân sự phù hợp, tuyển dụng thêm nhân sự có trình độ chuyên môn, có tinh thần trách nhiệm cao trong khâu sản xuất, nghiên cứu sản phẩm cũng như trong ở bộ phận kinh doanh. Có kế hoạch đào tạo, nâng cao trình độ năng lực cán bộ của các phòng ban chuyên môn. Tổ chức tập huấn các văn bản pháp luật mới liên quan đến hoạt động và các kỹ năng cần thiết cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Chăm lo đời sống người lao động. Xây dựng các chính sách đãi ngộ nhân tài phù hợp nhằm thu hút và tạo sự gắn bó của người lao động với Công ty.

- Cải tiến hoạt động và nội dung các cuộc họp HĐQT, tăng cường công tác tham mưu, phân tích đánh giá toàn diện các mặt hoạt động của các phòng ban liên quan.

Trên đây là báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022, kế hoạch hoạt động năm 2023 của Công ty CP Dược Trung ương 3.

Thay mặt HĐQT, tôi xin gửi lời cảm ơn đến Quý cổ đông, Tổng công ty Dược Việt Nam, Quý khách hàng, Nhà đầu tư cùng toàn thể CBCNV đã hỗ trợ, giúp đỡ, tạo điều kiện thuận lợi để Công ty CP Dược Trung ương 3 hoàn thành tốt nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh năm 2023.

Kính chúc Quý vị nhiều sức khỏe, hạnh phúc và thành công !

Trân trọng cảm ơn !

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, BKS;
- Ban TGD;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Văn Khải

BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2022 VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NĂM 2022:

1. Tình hình chung:

- Trong các tháng đầu năm 2022 với sự bùng phát trở lại của dịch Covid, chính phủ tiếp tục thắt chặt chính sách giãn cách xã hội ở các tỉnh thành trong quý I/2022, từ tháng 4 với chính sách sống chung với dịch của chính phủ, tình hình dịch bệnh được kiểm soát dần và dần trở lại bình thường. Tuy nhiên, trong bối cảnh thế giới có nhiều bất ổn, cuộc khủng hoảng năng lượng do xung đột giữa Nga và Ukraine, sự suy thoái của nhiều nền kinh tế lớn, kinh tế trong nước cũng trải qua nhiều cú sốc, tác động tiêu cực đến nền kinh tế, người tiêu dùng, doanh nghiệp, ngành dược phẩm nói riêng cũng bị ảnh hưởng.
- Việc xin cấp số đăng ký sản xuất yêu cầu ngày càng chặt chẽ, việc duyệt số đăng ký mới chậm trễ, là rào cản lớn đối với các doanh nghiệp nhỏ, một số số đăng ký cũ không đủ điều kiện tái cấp làm suy giảm nghiêm trọng tới doanh số sản xuất. Phần lớn danh mục sản phẩm của Công ty là những loại thuốc thông thường, không có các loại thuốc có dạng bào chế đặc biệt và thuốc chuyên khoa đặc trị.
- Nguyên liệu của Công ty đa phần là hàng mua trong nước, được nhập khẩu từ nước ngoài và có nguồn gốc chủ yếu là từ Trung Quốc và Ấn Độ. Từ sau dịch Covid-19 giá nhiều loại nguyên liệu nhập khẩu, đặc biệt là từ Trung Quốc tăng mạnh, đã đẩy giá nhiều nguyên liệu đầu vào dùng để sản xuất tăng cao.
- Công ty CP Dược trung ương 3 là doanh nghiệp nhỏ, chịu ảnh hưởng sâu sắc theo tình hình chung của ngành, mặt khác cộng thêm khó khăn về tài chính cũng là vấn đề nan giải chưa có giải pháp tháo gỡ.

2. Các mặt đạt được:

- Nhà máy sản xuất tân dược đã được Cục quản lý dược kiểm tra, cấp giấy chứng nhận đạt đạt GMP vào tháng 8/2022 và kho công ty đã được cấp tiêu chuẩn GSP vào tháng 5/2022.

- Năm 2022, Công ty tiếp tục tham gia đấu thầu trên cả nước và có quyết định trúng thầu tại hơn 30 Sở y tế và bệnh viện trên cả nước, đã thực hiện ký kết và cung ứng với tổng doanh thu hàng dịch vụ thầu khoảng 90 tỷ đồng, trong đó hàng sản xuất công ty là 5 tỷ đồng và hàng dịch vụ thầu là hơn 85 tỷ đồng.
- Việc mở rộng thị trường tại khu vực miền Bắc và tiếp tục củng cố hệ thống kinh doanh tại khu vực miền Trung, Tây Nguyên và miền Nam, doanh số đã có những bước tăng trưởng ổn định.
- Tăng cường công tác đảm bảo chất lượng, thiết kế lại bao bì mẫu mã sản phẩm phù hợp với thị hiếu của thị trường.
- Thường xuyên bảo trì, sửa chữa, nâng cấp máy móc thiết bị nhằm nâng cao công suất, giảm hư hao trong sản xuất.

3. Những hạn chế còn tồn tại:

- Diện tích nhà máy nhỏ, khoảng 300 m², được xây dựng cách đây hơn 20 năm, thiết kế không phù hợp với các quy định mới của Bộ y tế, việc sửa chữa, nâng cấp gặp nhiều khó khăn.
- Máy móc thiết bị: Phần lớn các thiết bị đã cũ, lạc hậu, chưa phát huy tính hiệu quả và công suất của nhà máy. Một số công đoạn sản xuất hầu như đều làm thủ công, cần đầu tư thêm một số máy móc thiết bị tự động hóa.
- Hệ thống phụ trợ: đã cũ, đặc biệt hệ thống điều hòa không khí được cải tạo nhiều lần, có nguy cơ hư hỏng nặng, không đáp ứng đủ công suất hiện tại, cần phải được đầu tư nâng cấp.
- Danh mục sản phẩm: tính đến hết năm 2022, chỉ có 24 số đăng ký thuốc còn hạn, ngoài ra 35 số đăng ký đã được gia hạn trong năm nhưng đã hết hạn vào thời điểm 31/12/2022. Công ty đã thực hiện nộp hơn 30 bộ hồ sơ xin gia hạn và đang chờ Cục quản lý dược có hướng giải quyết tiếp vấn đề số đăng ký.
- Về nguồn vốn: nguồn vốn lưu động của Công ty hoàn toàn không có, nên lệ thuộc toàn bộ vào nguồn vốn vay ngân hàng.

II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022:

1. Một số chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh thực hiện trong năm 2022

Đơn vị tính: Nghìn đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2021	KH năm 2022	Thực hiện 2022	TH2022/KH 2022
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	220,418,084	280,000,000	317,728,138	113%
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	60,712	-	230,394	130%
3	Doanh thu thuần = (1) - (2)	220,357,372	280,000,000	317,497,744	113%
4	Giá vốn hàng bán	189,530,411	244,700,000	276,975,340	113%
5	Lợi nhuận gộp = (3)-(4)	30,826,961	35,300,000	40,522,404	115%
6	Doanh thu hoạt động đầu tư tài chính	1,954,212	400,000	1,923,811	481%
7	Chi phí tài chính	2,394,053	3,200,000	4,460,799	142%
8	Chi phí bán hàng	14,383,504	15,000,000	16,139,931	108%
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	13,196,241	14,000,000	17,662,456	126%
10	Lợi nhuận thuần từ HĐKD = (5)+(6)-(7)-(8)-(9)	2,807,375	3,500,000	4,183,029	120%
11	Thu nhập khác	224,746	300,000	87,624	29%
12	Chi phí khác	66,880	300,000	342,709	114%
13	Tổng lợi nhuận trước thuế = (10)+(11)-(12)	2,965,241	3,500,000	3,927,944	112%
14	Thuế thu nhập DN phải nộp	545,988	800,000	778,019	97%
15	Lợi nhuận sau thuế = (13)-(14)	2,419,253	2,700,000	3,149,925	117%
16	Tỷ lệ cổ tức	0%	5%	2%	40%

2. Doanh thu: Doanh thu năm 2022 của công ty đạt 317 tỷ đồng, đạt 113% kế hoạch đề ra của năm 2022 và tăng 44% so với doanh thu thực hiện được năm 2021. Để có được sự tăng trưởng như trên doanh thu các mảng kinh doanh của công ty đều có sự nỗ lực và đều vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra của năm 2022. Chi tiết như sau:

- **Doanh thu hàng sản xuất:** Doanh thu hàng sản xuất vượt 25% kế hoạch đề ra của năm 2022, đạt khoảng 94 tỷ đồng, tăng 29% so với năm 2021. Với việc hàng sản xuất công ty có một số sản phẩm nằm trong danh mục phòng chống, điều trị Covid đã giúp doanh thu hàng

sản xuất nói chung tăng trưởng cao. Từ tháng 4 với chính sách sống chung với dịch của chính phủ và tình hình dịch bệnh được kiểm soát dần thì doanh số các quý 2, 3 bị chững lại, giảm sút và có sự tăng trưởng nhẹ vào quý 4.

- **Doanh thu hàng thầu:** Với việc trúng nhiều gói thầu cung cấp thuốc ở các bệnh viện, sở y tế trong các nước cùng với việc cải thiện khả năng cung ứng hàng, doanh thu hàng thầu vượt 20% kế hoạch đề ra của năm 2022, đạt khoảng 90 tỷ đồng.
- **Doanh thu ủy thác các chi nhánh:** Doanh thu hàng ủy thác chi nhánh đạt 133 tỷ tăng vượt 3% so với kế hoạch 2022 và tăng 3% so với năm 2021. Để có được sự tăng trưởng trên đóng góp phần lớn là doanh số của chi nhánh Hà Nội ổn định sau thời gian hoạt động xuất nhập khẩu chịu ảnh hưởng của dịch bệnh, còn chi nhánh Hồ Chí Minh có sự phát triển ban đầu sau thời gian chuyển giao chức vụ giám đốc chi nhánh.

3. Lợi nhuận:

Lợi nhuận gộp toàn công ty đạt 40,5 tỷ đồng đạt 115% kế hoạch năm 2022. Lợi nhuận trước thuế năm 2022 đạt 3,9 tỷ đồng, tăng 32% so với năm 2021 và đạt 112% kế hoạch đề ra. Lợi nhuận sau thuế đạt 3,1 tỷ đồng, tăng 30% so với năm 2021 và vượt 17% kế hoạch năm 2022 đề ra.

III. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023:

1. Đặc điểm tình hình:

a. Thuận lợi

- Có nhà máy tân dược Non -Betalactam đạt chuẩn GMP, dây chuyền thực phẩm bảo vệ sức khỏe đạt tiêu chuẩn GMP, kho đạt chuẩn GSP làm tiền đề phát triển sản xuất kinh doanh trong năm 2023.
- Tính đến tháng 3/2023 công ty có 24 số còn hạn và hơn 20 số đăng ký vừa mới được gia hạn tới 31/12/2024 theo quyết định của Bộ y tế trong tháng 2 và tháng 3/2023 vừa qua.
- Có hệ thống khách hàng, nhân viên và trình dược viên, cộng tác viên của công ty bao phủ tương đối trên toàn quốc và mạng hàng dịch vụ thầu đã được dần hoàn thiện, đi vào ổn định.

b. Khó khăn

- Năm 2023 dự kiến sẽ gặp nhiều khó khăn do chính phủ đang có những chính sách thắt chặt tiền tệ như tăng lãi suất cho vay, khóa room tín dụng và dự kiến sẽ tiếp tục kéo dài. Lãi suất vay vốn ngắn hạn của công ty tại ngân hàng Vietinbank cao hơn các công ty khác do vay tín chấp do không có tài sản thế chấp. Trong khi với nguồn vốn kinh doanh công ty còn eo hẹp, dòng tiền vừa phải phân bổ cho việc mua hàng để cung cấp kịp thời cho các

gói thầu đã trúng trong năm 2021, 2022 và phân bổ dòng tiền cho thanh toán cho nhà cung cấp nguyên liệu đầu vào.

- Ngoài ra việc tỷ giá ngoại tệ tăng lên làm giá trị nguyên vật liệu chính, đa phần là nguyên liệu nhập khẩu đồng loạt tăng mạnh, để mua hàng được giá tốt và có nguồn hàng cung ứng ổn định thì công ty phải có dòng tiền thanh toán ngay cho nhà cung cấp. Mặc dù, đây là tình hình chung của kinh tế nhưng nó sẽ ảnh hưởng lớn và tiêu cực đến kế hoạch doanh thu, chi phí lãi vay và kế hoạch lợi nhuận đặt ra cho năm 2023.
- Hiện công ty đang có hơn 10 bộ hồ sơ xin cấp số đăng ký mới tại Cục quản lý dược, trong đó các sản phẩm chủ lực mà công ty hướng đến như Leflox 750, Paracetamol 650, Datadol codein ... vẫn đang trong giai đoạn thẩm định.
- Ngoài ra tình hình dịch bệnh Covid đã được kiểm soát, nhu cầu thuốc kháng sinh, chữa bệnh giảm mạnh và đặc biệt là các công ty, nhà thuốc đã trĩu hàng trong năm 2022. Việc phủ sóng thần tốc của các chuỗi nhà thuốc lớn như Long Châu, An Khang và Pharmacy khiến cho kinh doanh của các nhà thuốc, quầy thuốc nhỏ lẻ bị ảnh hưởng, trong khi công ty chưa tiếp cận được với các chuỗi nhà thuốc lớn này, công tác bán hàng OTC dự kiến sẽ gặp nhiều khó khăn. Vì vậy, doanh thu của hàng sản xuất khó có khả năng đạt được như năm 2022.
- Trang thiết bị máy móc phục vụ cho sản xuất thuốc đã cũ, phải thường xuyên bảo trì bảo dưỡng, sửa chữa, làm gián đoạn quá trình sản xuất. Một số công đoạn sản xuất gần như thực hiện thủ công, cần đầu tư một số máy móc thiết bị tự động hóa để tăng năng suất sản xuất. Đồng thời, hệ thống điều hòa trung tâm hay hư hỏng làm ảnh hưởng đến chất lượng nguyên liệu và thành phẩm sản xuất của công ty.
- Năm 2023, chi phí thuê đất tại tất cả các cơ sở tăng lên rất cao, buộc công ty phải đưa ra nhiều phương án nhằm tối ưu hóa đất thuê của công ty như cho thuê kho, đầu tư hệ thống kho mới... Tuy nhiên, để đáp ứng nhu cầu của khách thuê thì công ty cũng phải đầu tư cơ sở hạ tầng, trang thiết bị, sửa chữa các cơ sở cũ.
- Đối với dự án Hòa Minh đã đi vào hoạt động, tuy nhiên hiện chỉ có nhà kho cho thuê, khu văn phòng vẫn còn tìm đối tác cho thuê trong khi tiền thuê đất vẫn phải trả hàng năm.

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023:

Đơn vị tính: Nghìn đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2022	Kế hoạch năm 2023	%KH 2023/ TH 2022
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	317,728,138	320,800,000	101%
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	230,394	300,000	130%
3	Doanh thu thuần = (1) - (2)	317,497,744	320,500,000	101%
4	Giá vốn hàng bán	276,975,340	279,100,000	101%
5	Lợi nhuận gộp = (3)-(4)	40,522,404	41,400,000	102%
6	Doanh thu hoạt động đầu tư tài chính	1,923,811	400,000	21%
7	Chi phí tài chính	4,460,799	3,400,000	76%
8	Chi phí bán hàng	16,139,931	16,400,000	102%
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	17,662,456	17,800,000	101%
10	Lợi nhuận thuần từ HĐKD = (5)+(6)-(7)-(8)-(9)	4,183,029	4,200,000	100%
11	Thu nhập khác	87,624	150,000	171%
12	Chi phí khác	342,709	200,000	58%
13	Tổng lợi nhuận trước thuế = (10)+(11)-(12)	3,927,944	4,150,000	106%
14	Thuế thu nhập DN phải nộp	778,019	870,000	112%
15	Lợi nhuận sau thuế = (13)-(14)	3,149,925	3,280,000	104%

3. Các giải pháp thực hiện:

- Hàng sản xuất: Xây dựng phương án kinh doanh cụ thể hơn cụ thể phải thay đổi chỉnh sửa và hoàn thiện như thay đổi mẫu mã, bao bì sản phẩm; nâng cấp sửa chữa, bảo trì máy móc thiết bị để tăng năng lực sản xuất, ổn định đảm bảo chất lượng sản phẩm; đề ra các chiến lược kinh doanh cụ thể cho từng khu vực vào thời điểm mùa vụ, tăng cường quảng bá sản phẩm, marketing.
- Mảng hàng đầu: với tình hình lãi suất liên tục tăng cao trong thời gian qua và việc thắt chặt room tín dụng từ các ngân hàng, ngoài ra hạn mức tín dụng tại ngân hàng hiện gần như đã hết, việc vay vốn bị hạn chế thì để hạn chế rủi ro công ty sẽ phải thực hiện chọn

lọc và lựa chọn ký kết hợp đồng với các đối tác lớn, có uy tín và hạn chế khách hàng nhỏ. Vì vậy công ty sẽ gặp nhiều bất lợi, không thể phát triển hơn nữa mảng thầu này.

- Sửa chữa máy móc, đầu tư một số máy móc phục vụ sản xuất như máy dập viên 35 chày, máy ép túi..., nâng cấp mới hệ thống điều hòa không khí.
- Tăng cường tìm kiếm thêm các đối tác có năng lực để gia công, độc quyền sản phẩm.
- Rà soát lại các hợp đồng ủy thác từ các chi nhánh để giảm rủi ro tài chính cũng như pháp lý. Phối hợp với chi nhánh để tìm thêm các đối tác về công ty.
- Phát triển danh mục sản phẩm: Tăng cường nghiên cứu công thức sản phẩm, viết hồ sơ đăng ký sản phẩm mới, liên tục, theo dõi tình hình các hồ sơ đã nộp cục quản lý dược để có cập nhật kịp thời. Đồng thời cố gắng đầu tư nghiên cứu và xây dựng một số sản phẩm chủ lực cho công ty.
- Kiểm soát chi phí: Xây dựng và thực hiện các quy định mới nhằm kiểm soát công nợ, hàng hóa chặt chẽ. Tiếp tục rà soát và thực hiện việc tiết kiệm các khoản chi phí không cần thiết, tránh lãng phí.
- Củng cố công tác nhân sự: Sắp xếp bố trí nhân sự phù hợp, tuyển dụng thêm nhân sự có trình độ chuyên môn, có tinh thần trách nhiệm cao trong khâu sản xuất cũng như trong ở bộ phận kinh doanh.
- Triển khai dự án đầu tư xây dựng dây chuyền sản xuất hoocmon và tiến hành xin khoảng 10 số đăng ký mới nhằm tăng danh mục sản phẩm và phát triển cho các dòng sản phẩm trong tương lai.
- Đầu tư xây dựng hệ thống kho mới trên Hòa Minh để hạn chế đất trống, tránh bị nhà nước thu hồi, có nguồn doanh thu góp phần vào việc trả tiền thuê đất hàng năm.

Nơi nhận

- ĐHCĐ năm 2023;
- HĐQT;
- VT;



Số : 01 /BKS

Đà Nẵng, ngày 07 tháng 04 năm 2023.

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC TRUNG ƯƠNG 3
NĂM 2022**

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Dược Trung Ương 3

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ hoạt động Công ty;
- Căn cứ tình hình hoạt động và báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty Cổ Phần Dược Trung Ương 3 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

Ban Kiểm soát Công ty xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông tình hình và kết quả hoạt động của Công ty trong năm 2022 với các nội dung như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT:

1. Cơ cấu tổ chức Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát Công ty Nhiệm kỳ 2020-2025 có 03 thành viên đã được đề cử tại Đại hội đồng cổ đông thường niên gồm:

- Bà Ngô Thị Thu Hiền - Trưởng ban
- Bà Hà Lan Anh - Thành viên
- Ông Nguyễn Thế Nam - Thành viên

Trong đó: 02 thành viên đang công tác tại Công ty và 1 thành viên công tác tại Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP.

2. Hoạt động của BKS năm 2022

- Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của Ban điều hành Công ty
- Giám sát theo dõi việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2022; giám sát việc tuân thủ Điều lệ Công ty, pháp luật Nhà nước, các quy chế quản trị nội bộ của công ty.
- Giám sát theo dõi quá trình sử dụng các dự án xây dựng cơ bản : Dự án hòa minh, dự án dây chuyền thuốc nước dùng ngoài, hiệu quả các dự án mang lại.
- Xem xét các báo cáo tài chính, báo cáo tình hình sản xuất, kinh doanh của Công ty; phối hợp với các phòng ban chức năng của Công ty giám sát : Công tác quản lý,

điều hành, công tác kế toán, lập báo cáo tài chính, công tác ký kết thực hiện thanh lý hợp đồng, thu hồi công nợ...

- Tham gia các buổi họp của Ban Lãnh đạo Công ty Cổ phần Dược Trung Ương 3 về kế hoạch kinh doanh hàng tháng, quý, năm và báo cáo tình hình thực hiện kết quả kinh doanh.
- Tham dự các cuộc họp Hội đồng quản trị, họp định kỳ, đột xuất khi nhận được thư mời; phối hợp với Hội đồng Quản trị, Ban Tổng giám đốc trong việc sửa đổi cải tiến cơ cấu quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, quản lý vốn chủ sở hữu với mục đích bảo toàn vốn.

3. Thù lao Ban kiểm soát năm 2022:

T T	Tên thành viên BKS	Vị trí	Thù lao (đồng/tháng)	Năm 2022
1	Ngô Thị Thu Hiền	Trưởng BKS	4.000.000	Từ tháng 1 đến tháng 12
2	Hà Thị Lan Anh	Thành viên BKS	2.000.000	Từ tháng 1 đến tháng 12
3	Nguyễn Thế Nam	Thành viên BKS	2.000.000	Từ tháng 1 đến tháng 12

II. SỰ PHỐI HỢP GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

BKS được cung cấp các thông tin về các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, tham gia tất cả các buổi họp thường kỳ và bất thường của HĐQT.

Ban kiểm soát đã phối hợp với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong việc xây dựng các quy chế quy định tại Công ty

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN MỘT SỐ NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Đánh giá hoạt động quản trị, điều hành hành của Công ty:

Qua kiểm tra giám sát hoạt động kinh doanh năm 2022, BKS nhận thấy HĐQT và Tổng giám đốc đã điều hành hoạt động của Công ty theo đúng chức năng, nhiệm vụ quyền hạn được quy định của pháp luật và Nghị quyết của Hội đồng quản trị. Đồng thời, hoạt động kinh doanh đã thực hiện nghiêm chỉnh các chế độ chính sách quy định của pháp luật

2. Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị

Trong năm 2022, Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kỳ hàng tháng theo quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty. Các cuộc họp đều do Chủ tịch Hội đồng quản trị chủ trì, thảo luận đảm bảo tính nghiêm túc và trách nhiệm. Các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các cuộc họp đầy đủ và đàng ý kiến về các nội dung họp. Các cuộc họp đều được ghi vào Biên bản và ban hành Nghị quyết triển khai thực hiện;

Công tác quản trị điều hành của Hội đồng quản trị đảm bảo tuân thủ theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Hoạt động điều hành của Công ty đảm bảo tính công khai và minh bạch, tập trung vào chiến

lược kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt và hướng đến mục tiêu hiệu quả hoạt động.

Trong năm 2022, Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020-2025 từ ngày 01/2/2021 đã ban hành 10 Nghị quyết và Quyết định để chỉ đạo các nội dung thuộc chức trách và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị để triển khai thực hiện chiến lược kinh doanh và biện pháp hoạt động của Tổng công ty.

3. Giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc

Trong năm 2022, Tổng giám đốc đã bám sát các mục tiêu, định hướng và thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị giao, cụ thể:

- Hoàn thành việc tái xét duyệt nhà máy GMP vào tháng 8 năm 2022 và được cấp tiêu chuẩn GSP vào tháng 5 năm 2022 .
- Xây dựng và hoàn thiện dần các phân đoạn trong quá trình sản xuất, giúp tiết kiệm chi phí và tối đa hóa lợi nhuận.
- Triển khai kế hoạch kinh doanh đồng bộ, tiếp tục mở rộng các mạng lưới kinh doanh hàng đầu, hàng gia công và hàng OTC rộng khắp cả nước. Tăng cường công tác quản lý tài chính, tập trung tìm kiếm nhân lực có chuyên môn, nâng cao công tác đào tạo cán bộ. Rà soát sắp xếp sản xuất nâng cao năng suất lao động đảm bảo đáp ứng kịp thời nguồn hàng kinh doanh... hướng đến mục tiêu tiếp tục tăng trưởng an toàn, hiệu quả và phát triển bền vững.
- Xây dựng và triển khai nhiệm vụ sản xuất kinh doanh đến từng cán bộ, chỉ đạo kịp thời công tác sắp xếp, bổ sung nhân sự chuyên môn quản lý một số vị trí cần thiết gồm: Kế toán trưởng Công ty, Giám đốc chi nhánh HCM, các phòng ban chuyên môn.
- Trong các cuộc họp giao ban, Tổng giám đốc định kỳ thực hiện việc đánh giá triển khai theo định hướng của HĐQT, chỉ đạo khắc phục sửa chữa và thanh quyết toán một số MMTB tồn đọng, xử lý thu hồi nợ quá hạn, nợ khó đòi, mua bảo hiểm hàng hóa, trích lập dự phòng NVL, hàng hóa kém phẩm chất và hết hạn.
- Thực hiện đúng đủ các chế độ chính sách chế độ đối với NLĐ.

IV. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH VÀ KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA CÔNG TY NĂM 2022:

1. Tình hình hoạt động tài chính của Công ty:

- Tất cả các hoạt động tài chính của Công ty phù hợp với đăng ký kinh doanh.
- Công tác tài chính kế toán của công ty tuân thủ các quy định về kế toán, kiểm toán Việt Nam.
- Công ty đã thuê Công ty kiểm toán độc lập là Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022

- Công ty đã thực hiện đúng quy định của luật kế toán, chế độ kế toán, chuẩn mực kế toán Việt Nam đồng thời phù hợp với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Việc lập, luân chuyển sử dụng chứng từ kế toán đảm bảo hợp pháp, hợp lý, hợp lệ.

- Chứng từ sổ sách kế toán lưu trữ, biểu mẫu phù hợp, việc hạch toán trên máy và được in ra lưu trữ theo qui định

- Nhìn chung, báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty được kiểm toán đã phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính tại ngày 31/12/2022.

2. Kết quả thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ:

T T	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	Tỷ lệ	
						Thực hiện 2022	
						TH 2021	KH 2022
1.	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	17,5	17,5	17,5	100%	100%
2.	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	220	280	317,4	149%	120%
3.	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	2,965	3,5	3,928	132%	112%
4.	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	2,419	2,7	3,150	130%	117%
5.	Tỷ lệ chia cổ tức /VDL/năm	%	0%	5%	2%		25%

Năm 2022:

- Doanh thu hợp nhất thực hiện tăng: 49% so với so với thực hiện năm 2021, tăng 20% so với kế hoạch năm 2022,;

- Lợi nhuận trước thuế tăng 32% so với thực hiện năm 2021, tăng 12% so với kế hoạch năm 2022;

- Lợi nhuận sau thuế tăng 30% so với thực hiện năm 2021, tăng 17% so với kế hoạch năm 2022;

Phân tích:

- Doanh thu hàng SX tăng 29,5% so với thực hiện năm 2021, Tăng 25% so với kế hoạch năm 2022;

- Doanh thu hàng thầu tăng 479% so với thực hiện năm 2021, Tăng 20% so với kế hoạch năm 2022;

- Doanh thu hàng CN tăng 3% so với thực hiện năm 2021, Tăng 2,6% so với kế hoạch năm 2022.

Xem xét các yếu tố làm ảnh hưởng đến lợi nhuận:

- Chi phí lãi vay tăng 70% so với thực hiện năm 2021;

- Chi phí bán hàng tăng 24,6% so với thực hiện năm 2021;
- Chi phí quản lý DN tăng 33% so với thực hiện năm 2021.
- Giá vốn hàng bán tăng 46% so với thực hiện năm 2021

Đánh giá : Chi phí bán hàng và chi phí QLDN và chi phí giá vốn hàng bán tăng tương ứng với độ tăng của doanh thu, Chi phí lãi vay tăng gần gấp đôi so với độ tăng của doanh thu.

Năm 2022 là một năm khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch để lại, thị trường BĐS, thị trường chứng khoán mất khả năng kiểm soát là mối nguy cơ cho nền kinh tế toàn cầu, trong đó có Việt Nam, room tín dụng ngân hàng thắt chặt, lãi suất tăng cao làm ảnh hưởng lớn đến kế hoạch cắt giảm chi phí tối đa hóa lợi nhuận. Mục tiêu cung ứng và mở rộng thị trường hàng thầu, hàng gia công, OTC bị gián đoạn do các chính sách bất cập của ngân hàng.

Tiền thuê đất tăng cao, chi phí đầu tư vào các dự án : D/a hòa minh, D/a dây chuyền cao xoa thuốc nước dùng ngoài, bước đầu phân bổ vào chi phí.

Máy móc cũ kỹ, chưa đồng bộ, việc sản xuất còn mang tính thủ công, chí phí cao, trong khi sản lượng mạng lại thấp.

Nhiều mặt hàng đã gần hết số đăng ký, đối với các mặt hàng mới vẫn đang trong quá trình xem xét của Cục quản lý dược.

Thương trường là chiến trường, trong cái khó khăn ấy, chúng ta phải biết vượt lên chính mình. Bằng sự định hướng từ HĐQT, các quyết sách đúng đắn của Tổng giám đốc, sự hợp tác đoàn kết của cả một tập thể, chúng ta đã có được những thành quả đáng khích lệ. Đó là kết quả đã phản ánh trên BCTC được thông qua.

Công ty cũng đã đảm bảo công ăn việc làm thường xuyên cho người lao động, thực hiện đúng đủ chính sách cho người lao động không nợ BHXH, thực hiện nghĩa vụ thuế đầy đủ đúng qui định.

3. Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023:

- Ban điều hành và HĐQT đã xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 với các chỉ tiêu như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2023	So sánh với thực hiện năm 2022 (%)
I	DOANH THU THUẦN	320.500	101
1	<i>Doanh thu hàng sản xuất</i>	<i>98.000</i>	<i>104</i>
2	<i>Doanh thu từ hàng thầu và tự doanh</i>	<i>92.000</i>	<i>102</i>
3	<i>Doanh thu hàng ủy thác NK</i>	<i>130.000</i>	<i>97</i>

II	TỔNG LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	4.150	106
III	TỔNG LỢI NHUẬN SAU THUẾ	3.280	104
IV	Tỷ lệ chia cổ tức /VĐL/năm	5%	250%

V. KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT:

- HĐQT, Tổng Giám đốc thống nhất các phương án sử dụng Dự án Hòa Minh hiệu quả nhất.
- HĐQT, Tổng Giám đốc xem xét đầu tư một số máy móc cơ bản, nhằm đáp ứng yêu cầu về chất lượng sản phẩm.
- HĐQT, Tổng Giám đốc xem xét đánh giá một số sản phẩm chủ lực mới, thúc đẩy quá trình xin số mới và gia hạn số cũ.
- HĐQT, Tổng Giám đốc cần đưa giải pháp huy động nguồn vốn, bổ sung vốn lưu động cho công ty trong các trường hợp ngân hàng thắt chặt room tín dụng.
- HĐQT tham gia góp ý xây dựng các chiến lược kinh doanh, phân tích phương án kinh doanh hiệu quả dựa trên tình hình thực tế tại công ty.
- HĐQT, Tổng Giám Đốc cần đẩy mạnh hoạt động quản trị rủi ro và xử lý rủi ro.
- HĐQT, Tổng Giám đốc công ty cần đưa ra quy chế hoạt động cho 2 chi nhánh tại Hà Nội Và Sài Gòn. Đặc biệt là hồ sơ pháp lý về hàng hóa nhập khẩu ủy thác. Nhằm hạn chế mức độ rủi ro, phát triển mở rộng thị trường nhưng phải đảm bảo tính an toàn và hiệu quả.

VI. KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2023 CỦA BAN KIỂM SOÁT:

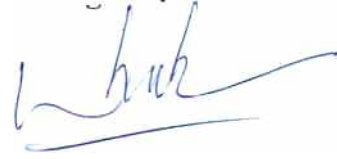
- Xây dựng kế hoạch làm việc năm 2023.
- Giám sát tình hình thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, giám sát tình hình triển khai thực hiện kế hoạch năm 2023, giám sát việc triển khai các chiến lược và định hướng Công ty.
- Xây dựng kế hoạch tập huấn, tham gia các lớp đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn liên quan đến công tác kiểm soát.

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát Công ty kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022.

Kính chúc ĐHĐCĐ sức khỏe và thành công.

Trân trọng./.

**T/M BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Ngô Thị Thu Hiền

Nơi nhận:

- HĐQT, BTGD;
- Lưu: VT, BKS.

Số : 114/TTr-HĐQT

Đà Nẵng, ngày 07 tháng 04 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v : Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2022

- Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3 kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

Các Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2022 của Công ty đã được đăng tải trên website của Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng !

Nơi nhận :

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, BKS;
- TK công ty;

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



NGUYỄN VĂN KHÁI

Công ty Cổ phần Dược Trung Ương 3

Báo cáo tài chính

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022



Công ty Cổ phần Dược Trung Ương 3

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Dược Trung Ương 3 ("Công ty") trình bày báo cáo này và báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022.

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo báo cáo tài chính cho từng năm tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong quá trình lập báo cáo tài chính này, Ban Tổng Giám đốc cần phải:

- ▶ lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- ▶ thực hiện các đánh giá và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- ▶ nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả những sai lệch trọng yếu so với những chuẩn mực này đã được trình bày và giải thích trong báo cáo tài chính; và
- ▶ lập báo cáo tài chính trên cơ sở nguyên tắc hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động.

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo việc các sổ sách kế toán thích hợp được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ chính xác hợp lý, tại bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng các sổ sách kế toán tuân thủ với chế độ kế toán đã được áp dụng. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm về việc quản lý các tài sản của Công ty và do đó phải thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và những vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ những yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tài chính kèm theo.

CÔNG BỐ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Theo ý kiến của Ban Tổng Giám đốc, báo cáo tài chính kèm theo phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2022, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc:



Trương Thế Nhân
Tổng Giám đốc

Đà Nẵng, Việt Nam

Ngày 22 tháng 3 năm 2023

Số tham chiếu: 61516334/67003336

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các cổ đông của Công ty Cổ phần Dược Trung Ương 3

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Dược Trung Ương 3 (“Công ty”) được lập ngày 22 tháng 3 năm 2023 và được trình bày từ trang 5 đến trang 34, bao gồm bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và các thuyết minh báo cáo tài chính kèm theo.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam



Bùi Anh Tuấn
Phó Tổng Giám đốc
Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 1067-2023-004-1



Đỗ Đức Hiếu
Kiểm toán viên
Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 4663-2023-004-1

Hà Nội, Việt Nam

Ngày 22 tháng 3 năm 2023

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
ngày 31 tháng 12 năm 2022

Đơn vị tính: VND

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		211.741.529.376	161.223.966.874
110	I. Tiền	4	16.314.740.773	9.073.013.487
111	1. Tiền		16.314.740.773	9.073.013.487
120	II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn		50.000.000	50.000.000
121	1. Chứng khoán kinh doanh		50.000.000	50.000.000
130	III. Các khoản phải thu ngắn hạn		118.215.753.518	93.784.631.447
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	5.1	118.670.384.081	93.972.756.020
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	5.2	414.155.072	526.967.956
136	3. Phải thu ngắn hạn khác	6	541.594.373	724.425.840
137	4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	7	(1.410.380.008)	(1.439.518.369)
140	IV. Hàng tồn kho	8	76.737.489.300	57.195.694.487
141	1. Hàng tồn kho		77.022.827.291	57.453.250.141
149	2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho		(285.337.991)	(257.555.654)
150	V. Tài sản ngắn hạn khác		423.545.785	1.120.627.453
152	1. Thuế GTGT được khấu trừ	12	369.911.417	1.055.108.706
153	2. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	12	53.634.368	65.518.747
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN		17.103.627.407	15.662.656.081
210	I. Các khoản phải thu dài hạn		14.640.920	47.447.716
211	1. Phải thu dài hạn khác	6	14.640.920	47.447.716
220	II. Tài sản cố định		14.970.066.842	8.924.218.975
221	1. Tài sản cố định hữu hình	9	14.970.066.842	8.924.218.975
222	Nguyên giá		41.948.670.302	33.790.095.777
223	Giá trị khấu hao lũy kế		(26.978.603.460)	(24.865.876.802)
227	2. Tài sản cố định vô hình		-	-
228	Nguyên giá		170.000.000	170.000.000
229	Giá trị hao mòn lũy kế		(170.000.000)	(170.000.000)
240	III. Tài sản dở dang dài hạn		39.000.000	4.307.835.490
242	1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang		39.000.000	4.307.835.490
260	IV. Tài sản dài hạn khác		2.079.919.645	2.383.153.900
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	10	2.079.919.645	2.383.153.900
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		228.845.156.783	176.886.622.955

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tiếp theo)
ngày 31 tháng 12 năm 2022

Đơn vị tính: VND

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
300	C. NỢ PHẢI TRẢ		201.432.204.675	152.362.196.025
310	I. Nợ ngắn hạn		199.398.911.603	151.781.826.025
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	11.1	165.548.415.277	119.456.254.193
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	11.2	2.145.022.194	2.345.474.927
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	12	1.445.168.907	200.451.111
314	4. Phải trả người lao động		3.197.495.757	2.631.939.552
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn		232.432.866	167.162.170
318	6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn		84.269.663	-
319	7. Phải trả ngắn hạn khác	13	497.139.773	12.122.909.926
320	8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	14	25.530.326.365	14.348.693.345
322	9. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	15	718.640.801	508.940.801
330	II. Nợ dài hạn		2.033.293.072	580.370.000
338	1. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	14	2.033.293.072	580.370.000
400	D. VỐN CHỦ SỞ HỮU		27.412.952.108	24.524.426.930
410	I. Vốn chủ sở hữu	16	27.412.952.108	24.524.426.930
411	1. Vốn cổ phần		17.500.000.000	17.500.000.000
411a	- Cổ phiếu cổ đông có quyền biểu quyết		17.500.000.000	17.500.000.000
415	2. Cổ phiếu quỹ		(482.580.000)	(462.180.000)
418	3. Quỹ đầu tư phát triển		2.342.279.151	1.617.279.151
421	4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		8.053.252.957	5.869.327.779
421a	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước		4.903.327.779	3.450.075.266
421b	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay		3.149.925.178	2.419.252.513
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		228.845.156.783	176.886.622.955

Trần Đàm Thị Việt
Người lập kiểm kế toán trưởng



Trương Thoại Nhân
Tổng Giám đốc

Đà Nẵng, Việt Nam

Ngày 22 tháng 3 năm 2023

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Đơn vị tính: VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	17.1	317.728.138.176	220.418.083.673
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu	17.1	(230.394.382)	(60.712.013)
10	3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	17.1	317.497.743.794	220.357.371.660
11	4. Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	18	(276.975.339.985)	(189.530.410.517)
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		40.522.403.809	30.826.961.143
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	17.2	1.923.811.303	1.954.211.781
22	7. Chi phí tài chính	19	(4.460.799.173)	(2.394.052.770)
23	Trong đó: Chi phí lãi vay		(2.209.534.227)	(1.301.128.359)
25	8. Chi phí bán hàng	20	(16.139.930.959)	(14.383.503.953)
26	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	20	(17.662.455.563)	(13.196.240.761)
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		4.183.029.417	2.807.375.440
31	11. Thu nhập khác		87.624.347	224.745.736
32	12. Chi phí khác		(342.709.085)	(66.880.387)
40	13. (Lỗ)/lợi nhuận khác		(255.084.738)	157.865.349
50	14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		3.927.944.679	2.965.240.789
51	15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	22.1	(778.019.501)	(545.988.276)
60	16. Lợi nhuận sau thuế TNDN		3.149.925.178	2.419.252.513
70	17. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	25	1.691	1.278
71	18. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	25	1.691	1.278

Trần Đạm Thị Việt
Người lập kiêm kế toán trưởng



Thương Phoi Nhân
Tổng Giám Đốc

Đà Nẵng, Việt Nam

Ngày 22 tháng 3 năm 2023

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022


Đơn vị tính: VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
	I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
01	Lợi nhuận kế toán trước thuế		3.927.944.679	2.965.240.789
	<i>Điều chỉnh cho các khoản:</i>			
02	Khấu hao tài sản cố định hữu hình và hao mòn tài sản cố định vô hình	9	2.112.726.658	1.915.520.086
03	Các khoản dự phòng/(hoàn nhập dự phòng)		406.933.632	(32.121.091)
04	(Lỗ)/lãi chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ		390.923.183	(133.015.524)
05	Lãi từ hoạt động đầu tư		(23.724.207)	(36.432.665)
06	Chi phí lãi vay	19	2.209.534.227	1.301.128.359
08	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động		9.024.338.172	5.980.319.954
09	Tăng các khoản phải thu		(23.672.095.246)	(9.348.720.739)
10	Tăng hàng tồn kho		(19.977.866.806)	(10.333.951.694)
11	Tăng các khoản phải trả		36.523.813.955	18.032.468.993
12	Giảm chi phí trả trước		303.234.255	525.613.091
14	Tiền lãi vay đã trả		(2.146.446.899)	(1.284.305.968)
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	12	(506.341.409)	(534.734.788)
17	Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh		(31.300.000)	-
20	Lưu chuyển tiền thuần (sử dụng vào)/từ hoạt động kinh doanh		(482.663.978)	3.036.688.849
	II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
21	Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định		(3.889.739.035)	(4.971.912.187)
27	Tiền thu lãi cho vay, tiền gửi		23.724.207	36.432.665
30	Lưu chuyển tiền thuần sử dụng vào hoạt động đầu tư		(3.866.014.828)	(4.935.479.522)

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ (tiếp theo)
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Đơn vị tính: VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
	III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
32	Tiền mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	16.1	(20.400.000)	(20.400.000)
33	Tiền thu từ đi vay		130.892.388.529	51.822.166.908
34	Tiền trả nợ gốc vay		(118.257.832.437)	(46.059.570.054)
36	Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu		(1.023.750.000)	(856.660.500)
40	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính		11.590.406.092	4.885.536.354
50	Lưu chuyển tiền thuần trong năm		7.241.727.286	2.986.745.681
60	Tiền đầu năm		9.073.013.487	6.086.215.606
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		-	52.200
70	Tiền cuối năm	4	16.314.740.773	9.073.013.487


Trần Đàm Thị Việt
Người lập kiêm kế toán trưởng



Trương Thoại Nhân
Tổng Giám đốc

Đà Nẵng, Việt Nam

Ngày 22 tháng 3 năm 2023

Số : 115/TTr-HĐQT

Đà Nẵng, ngày 07 tháng 04 năm 2023

TỜ TRÌNH

**V/v : Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022
Và Dự kiến một số chỉ tiêu tài chính năm 2023**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3 kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 và dự kiến một số chỉ tiêu tài chính năm 2023 như sau :

1. Chi tiết chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế năm 2022:

ĐVT: Triệu đồng

STT	Khoản mục	Thực hiện (Triệu đồng)	Tỷ lệ so với kế hoạch
1	Doanh thu thuần	317.497	113%
2	Lợi nhuận trước thuế	3.928	112%
3	Lợi nhuận sau thuế	3.150	112%
4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	3.150	117%

2. Đề xuất phương án phân phối lợi nhuận năm 2022:

ĐVT: Triệu đồng

STT	Khoản mục	Số tiền
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	3.150
2	Quỹ đầu tư phát triển (trích 30% LNST)	945
3	Quỹ khen thưởng phúc lợi (trích 10% LNST)	315
4	Thưởng HĐQT, Ban kiểm soát (theo NQ ĐHCĐ năm 2022)	126
5	Chi trả cổ tức: 2%/vốn điều lệ	350
6	Lợi nhuận sau thuế còn lại chưa phân phối	1.414

- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền Hội đồng quản trị quyết định danh sách chia thưởng cụ thể của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.
- Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục để chi trả cổ tức cho các cổ đông theo đúng các quy định của pháp luật.

3. Dự kiến một số chỉ tiêu tài chính năm 2023:

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2023	Tỷ lệ so với thực hiện năm 2022
1	Tổng doanh thu thuần	320.500	101%
2	Lợi nhuận trước thuế	4.150	106%
3	Lợi nhuận sau thuế	3.280	104%
4	Cổ tức	5%/ vốn điều lệ	250%
5	Trích Quỹ Đầu tư phát triển	30% LNST	100%
6	Trích Quỹ Khen thưởng Phúc lợi	10% LNST	100%

- Quỹ Đầu tư phát triển: để đầu tư cho các công trình, dự án và mua sắm tài sản cố định để nâng cao năng suất sản xuất.
- Quỹ Khen thưởng, Phúc lợi: để động viên khen thưởng, khuyến khích người lao động trong Công ty (không bao gồm các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát không điều hành).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua ./.

Nơi nhận :

- ĐHCĐ;
- HĐQT, BKS;
- TK công ty;

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



NGUYỄN VĂN KHÁI

Số: /TTr-HĐQT

Đà Nẵng, ngày 07 tháng 04 năm 2023

TỜ TRÌNH

**V/v : Báo cáo chi trả thù lao Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát,
Thư ký công ty và lương Tổng giám đốc năm 2022
Và kế hoạch chi trả thù lao, lương năm 2023**

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ hoạt động và tổ chức Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3;
- Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022;

1. Báo cáo chi trả thù lao Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Thư ký công ty và lương của Tổng giám đốc năm 2022

❖ Mức chi trả thù lao, lương Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc và Thư ký công ty năm 2022 như sau:

STT	Chức danh	Số lượng	Kế hoạch năm 2022 (đồng/người /tháng)	Thực hiện năm 2022 (đồng/người /tháng)	Ghi chú
I	Hội đồng quản trị	5			
1	Chủ tịch HĐQT (Không chuyên trách)	1	6.000.000	6.000.000	
2	Thành viên HĐQT	4	4.000.000	4.000.000	
II	Ban kiểm soát	3			
1	Trưởng ban kiểm soát (Không chuyên trách)	1	4.000.000	4.000.000	
2	Thành viên ban kiểm soát	2	2.000.000	2.000.000	
III	Tổng giám đốc	1	35.000.000	35.000.000	
IV	Thư ký công ty	1	2.000.000	2.000.000	

Tổng cộng khoản chi thù lao, lương cho Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Ban kiểm soát và thư ký công ty là: 792.000.000 đồng.

Như vậy việc chi trả thù lao, lương cho Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc và Thư ký công ty đã tuân thủ đúng theo nội dung Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua.

2. Kế hoạch chi trả thù lao, lương, thưởng năm 2023

HDQT kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua thù lao, lương, thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc và Thư ký của Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3 trong năm 2023 như sau:

- Thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát

STT	Chức danh	Không chuyên trách (đồng/người/tháng)
	Hội đồng quản trị	
1	Chủ tịch HDQT	6.000.000
2	Thành viên HDQT	4.000.000
II	Ban kiểm soát	
1	Trưởng BKS	4.000.000
2	Thành viên BKS	2.000.000

- Lương Tổng giám đốc: 40.000.000 đồng/ tháng
- Thù lao Thư ký công ty: 2.000.000 đồng/ tháng
- Thưởng cho HDQT, Ban Kiểm soát và Tổng giám đốc nếu lợi nhuận sau thuế đạt hoặc vượt kế hoạch Đại hội đồng cổ đông năm 2023 thông qua: 5% lợi nhuận sau thuế đạt kế hoạch và 10% phần lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch.

Tiền thù lao, lương thành viên HDQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc và Thư ký của Công ty được trả cuối mỗi tháng.

Trân trọng ./.

Nơi nhận :

- Như trên;
- HDQT;
- BKS;
- TK công ty;



Tờ trình chi trả thù lao lương HDQT, BKS, Tổng giám đốc

Đà Nẵng, ngày 07 tháng 04 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v: Lựa chọn Đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ hoạt động và tổ chức của Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3 ;

Để đảm bảo hoạt động của Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3 phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành và theo quy định về lập báo cáo tài chính hợp nhất, để cho việc hợp nhất báo cáo tài chính năm 2023 của Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP được thuận lợi đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 cùng với lựa chọn của Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT;

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Ngô Thị Thu Hiền

Số : 118/TTr-HĐQT

Đà Nẵng, ngày 07 tháng 04 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị đối với ông Trần Anh Tuấn

- Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3;
- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3;
- Căn cứ Đơn xin từ nhiệm chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị Công ty của Trần Anh Tuấn ngày 10/3/2023;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3 kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị đối với ông Trần Anh Tuấn.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3 kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua việc giữ nguyên số lượng thành viên HĐQT của Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3 năm 2023 là 04 người vì phù hợp với Điều lệ của Công ty.

Trân trọng !

Nơi nhận :

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, BKS;
- TK công ty;

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



NGUYỄN VĂN KHÁI

**CÔNG TY CỔ PHẦN
DƯỢC TRUNG ƯƠNG 3**

Số : 01/ĐHĐCĐ.2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đà Nẵng, ngày 07 tháng 04 năm 2023

BÁO CÁO KẾT QUẢ THẨM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;

- Căn cứ vào sổ cổ phần mà các cổ đông đại diện;

Trên cơ sở kết quả thẩm tra tư cách cổ đông thực tế tham dự Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3, thay mặt Ban kiểm tra tư cách cổ đông, Tôi xin công bố kết quả như sau:

1. Tổng số cổ đông được mời để tham dự họp: **127 cổ đông** / 127 cổ đông, đại diện cho **1.702.600 cổ phần**, đạt 100% cổ phần có quyền biểu quyết.
2. Vào hồi 08 giờ 35 phút , ngày 07 tháng 04 năm 2023, tổng số cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự là: **23 cổ đông**. Đại diện cho : **1.567.750 cổ phần**, đạt **92.07 %** cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3.

Tất cả các cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông đều đủ tư cách tham gia kỳ Đại hội này.

(Danh sách chi tiết cổ đông và đại diện cổ đông tham dự kèm theo Biên bản này)

Căn cứ Quy định tại Điều 145 Luật Doanh nghiệp năm 2020 về điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông, thay mặt Ban tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty CP Dược Trung ương 3, tôi xin tuyên bố cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty CP Dược Trung ương 3 đủ điều kiện tiến hành theo Luật Doanh nghiệp.

**TM.BAN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG
TRƯỞNG BAN**



NGUYỄN THẾ NAM

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Hôm nay, vào lúc 08 giờ 30 , ngày 07 tháng 04 năm 2023 tại Khách sạn Mường Thanh Sông Hàn - thành phố Đà Nẵng, Ban Kiểm phiếu gồm các ông, bà có tên sau :

1. Bà Trương Minh Nguyệt - Trưởng ban
2. Ông Phan Hoàng Định - Thành viên
3. Bà Hoàng Thị Minh Tâm – Thành viên

Đã tiến hành biểu quyết các nội dung tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 như sau :

1. Thông qua thành phần Đoàn chủ tịch

Thành phần Đoàn chủ tịch, bao gồm :

- Ông Nguyễn Văn Khải – Chủ tọa
- Ông Trương Thoại Nhân
- Ông Nguyễn Huy Thanh

Kết quả biểu quyết :

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết : 1.567.750 CP , trong đó.
- Số phiếu tán thành : 1.567.750 CP, chiếm tỉ lệ 100 % (tỉ lệ qui định trên 50%).
- Số phiếu không tán thành: 0 CP, chiếm tỉ lệ 0 %
- Số phiếu không có ý kiến : 0 CP, chiếm tỉ lệ 0 %

Kết luận : Đại hội đã biểu quyết thông qua 100% thành phần Đoàn chủ tọa gồm các ông bà có tên trên.

2. Thông qua thành phần Ban kiểm phiếu

Thành phần Ban Kiểm phiếu , bao gồm:

- Bà Trương Minh Nguyệt – Trưởng ban
- Ông Phan Hoàng Định
- Bà Hoàng Thị Minh Tâm

Kết quả biểu quyết :

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết : 1.567.750 CP , trong đó.
- Số phiếu tán thành : 1.567.750 CP, chiếm tỉ lệ 100 % (tỉ lệ qui định trên

50%).

- Số phiếu không tán thành: 0 CP, chiếm tỉ lệ 0 %
- Số phiếu không có ý kiến : 0 CP, chiếm tỉ lệ 0 %

Kết luận : Đại hội đã biểu quyết thông qua 100% thành phần ban kiểm phiếu gồm các ông bà có tên trên.

3. Thông qua chương trình nghị sự

Kết quả biểu quyết :

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết : 1.567.750 CP , trong đó.
- Số phiếu tán thành : 1.567.750 CP, chiếm tỉ lệ 100 % (tỉ lệ qui định trên 50%).
- Số phiếu không tán thành: 0 CP, chiếm tỉ lệ 0 %
- Số phiếu không có ý kiến : 0 CP, chiếm tỉ lệ 0 %

Kết luận : Đại hội đã biểu quyết thông qua 100% chương trình nghị sự .

4. Thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội

Kết quả biểu quyết :

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết : 1.567.750 CP , trong đó.
- Số phiếu tán thành : 1.567.750 CP, chiếm tỉ lệ 100 % (tỉ lệ qui định trên 50%).
- Số phiếu không tán thành: 0 CP, chiếm tỉ lệ 0 %
- Số phiếu không có ý kiến : 0 CP, chiếm tỉ lệ 0 %

Kết luận : Đại hội đã biểu quyết thông qua 100% thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội.

5. Báo cáo hoạt động quản trị của HĐQT năm 2022 và Phương hướng hoạt động năm 2023

Kết quả biểu quyết :

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết : 1.567.750 CP , trong đó.
- Số phiếu tán thành : 1.567.750 CP, chiếm tỉ lệ 100 % (tỉ lệ qui định trên 50%).
- Số phiếu không tán thành: 0 CP, chiếm tỉ lệ 0 %
- Số phiếu không có ý kiến : 0 CP, chiếm tỉ lệ 0 %

Kết luận : Đại hội đã biểu quyết thông qua 100% thông qua Báo cáo hoạt động quản trị của HĐQT năm 2022 và Phương hướng hoạt động năm 2023.

6. Báo cáo kết quả thực hiện năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Ban điều hành.

Kết quả biểu quyết :

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết : 1.567.750 CP , trong đó.
- Số phiếu tán thành : 1.567.750 CP, chiếm tỉ lệ 100 % (tỉ lệ qui định trên 50%).
- Số phiếu không tán thành: 0 CP, chiếm tỉ lệ 0 %
- Số phiếu không có ý kiến : 0 CP, chiếm tỉ lệ 0 %

Kết luận : Đại hội đã biểu quyết thông qua 100% thông qua Báo cáo kết quả thực hiện năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Ban điều hành.

7. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022

Kết quả biểu quyết :

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết : 1.567.750 CP , trong đó.
- Số phiếu tán thành : 1.567.750 CP, chiếm tỉ lệ 100 % (tỉ lệ qui định trên 50%).
- Số phiếu không tán thành: 0 CP, chiếm tỉ lệ 0 %
- Số phiếu không có ý kiến : 0 CP, chiếm tỉ lệ 0 %

Kết luận : Đại hội đã biểu quyết thông qua 100% thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022.

8. Tờ trình Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022

Kết quả biểu quyết :

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết : 1.567.750 CP , trong đó.
- Số phiếu tán thành : 1.567.750 CP, chiếm tỉ lệ 100 % (tỉ lệ qui định trên 50%).
- Số phiếu không tán thành: 0 CP, chiếm tỉ lệ 0 %
- Số phiếu không có ý kiến : 0 CP, chiếm tỉ lệ 0 %

Kết luận : Đại hội đã biểu quyết thông qua 100% thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022.

9. Tờ trình dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2022 & Một số chỉ tiêu tài chính năm 2023

Kết quả biểu quyết :

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết : 1.567.750 CP , trong đó.
- Số phiếu tán thành : 1.567.750 CP, chiếm tỉ lệ 100 % (tỉ lệ qui định trên 50%).
- Số phiếu không tán thành: 0 CP, chiếm tỉ lệ 0 %
- Số phiếu không có ý kiến : 0 CP, chiếm tỉ lệ 0 %

Kết luận : Đại hội đã biểu quyết thông qua 100% thông qua dự kiến phân phối

lợi nhuận năm 2022 & Một số chỉ tiêu tài chính năm 2023.

10. Tờ trình Báo cáo chi trả thù lao, lương HĐQT, BKS, Tổng giám đốc, Thư ký Công ty năm 2022 & Kế hoạch chi trả thù lao, lương HĐQT, BKS, Tổng giám đốc, Thư ký Công ty năm 2023

Kết quả biểu quyết :

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết : 1.567.750 CP , trong đó.
- Số phiếu tán thành : 1.567.750 CP, chiếm tỉ lệ 100 % (tỉ lệ qui định trên 50%).
- Số phiếu không tán thành: 0 CP, chiếm tỉ lệ 0 %
- Số phiếu không có ý kiến : 0 CP, chiếm tỉ lệ 0 %

Kết luận : Đại hội đã biểu quyết thông qua 100% thông qua Báo cáo chi trả thù lao, lương HĐQT, BKS, Tổng giám đốc, thư ký công ty năm 2022 & Kế hoạch chi trả thù lao, lương HĐQT, BKS, Tổng giám đốc, thư ký công ty năm 2023.

11. Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2023

Kết quả biểu quyết :

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết : 1.567.750 CP , trong đó.
- Số phiếu tán thành : 1.567.750 CP, chiếm tỉ lệ 100 % (tỉ lệ qui định trên 50%).
- Số phiếu không tán thành: 0 CP, chiếm tỉ lệ 0 %
- Số phiếu không có ý kiến : 0 CP, chiếm tỉ lệ 0 %

Kết luận : Đại hội đã biểu quyết thông qua 100% thông qua Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2023.

12. Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị đối với ông Trần Anh Tuấn.

Kết quả biểu quyết :

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết : 1.567.750 CP , trong đó.
- Số phiếu tán thành : 1.567.750 CP, chiếm tỉ lệ 100 % (tỉ lệ qui định trên 50%).
- Số phiếu không tán thành: 0 CP, chiếm tỉ lệ 0 %
- Số phiếu không có ý kiến : 0 CP, chiếm tỉ lệ 0 %

Kết luận : Đại hội đã biểu quyết thông qua 100% thông qua Tờ trình 12. Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị đối với ông Trần Anh Tuấn.

13. Thông qua Nghị quyết Đại hội

Kết quả biểu quyết :

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết : 1.567.750 CP , trong đó.

- Số phiếu tán thành : 1.567.750 CP, chiếm tỉ lệ 100 % (tỉ lệ qui định trên 50%).
- Số phiếu không tán thành: 0 CP, chiếm tỉ lệ 0 %
- Số phiếu không có ý kiến : 0 CP, chiếm tỉ lệ 0 %

Kết luận : Đại hội đã biểu quyết thông qua 100% thông qua Nghị Quyết Đại hội Biên bản kiểm phiếu biểu quyết cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 được lập xong lúc 10 giờ 15 phút cùng ngày và đã thông qua trước Đại hội Đại hội nhất trí 100%, không có ý kiến khác.

**TM BAN KIỂM PHIẾU
TRƯỞNG BAN**



Trương Minh Nguyệt